TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **245**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-9-2023
V/v tranh chấp "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Kiến Dân.

2. Ông Trần Công Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp " *Ly hôn và nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1999 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:* Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu nhau khoảng 1 năm thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và chung sống với nhau từ tháng 8/2019. Có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 23/8/2019. Quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh T thường xuyên uống rượu và đánh đập chị. Anh chị đã ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/7/2019. Chị hiện tại làm công nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000 đồng, thời gian đi làm từ 07 giờ sáng đến 04 giờ chiều. Con chung hiện nay do chị chăm sóc và đang gửi con học lớp mầm từ 07 giờ sáng đến 04 giờ chiều chị tan làm ra rước con. Do đó, ly hôn chị yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

** Theo bản tự khai và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:* Anh thống nhất lời trình bày của chị H về thời gian kết hôn và quá trình chung sống. Trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn như thế nào thì anh không rõ nhưng nay chị H không còn tình cảm nên anh đồng ý ly hôn. Anh chị đã ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, anh có ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/7/2019. Con chung hiện nay do chị H nuôi dưỡng nhưng không tạo điều kiện cho anh thăm nom. Anh hiện tại làm công tại lò mổ, thời gian từ 2 giờ sáng đến 5 giờ sáng. Ban ngày anh nghỉ không có làm và hiện tại ở nhà một mình. Ly hôn anh yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 55, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H; Về hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị H và anh T; Về con chung: Giao cháu T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung không có yêu cầu nên không xem xét. Về án phí chị H chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc H có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn T có địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

[1.1] Chị Nguyễn Thị Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 23/8/2019 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị H yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị H và anh T đã ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Anh T nhận thấy hiện nay chị H không còn tình cảm với anh nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu xin ly hôn của chị H. Xét thấy đây là sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh T trình bày thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/7/2019. Ly hôn, chị H và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu bên còn lại cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Về điều kiện nuôi con, theo biên bản xác minh ngày 25/7/2023 thể hiện anh T đi ghe, đặt nò tại C. Phía chị H thì địa phương không rõ. Theo lời trình bày của anh T thì hiện nay anh làm công cho lò mổ, chị H thì hiện tại làm công nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, cả hai anh chị đều có thu nhập để đảm bảo về điều kiện nuôi con.

Xét về điều kiện chăm sóc, theo lời trình bày của anh T thì hiện tại anh làm thời gian từ 02 giờ sáng đến 05 giờ sáng hàng ngày và anh ở một mình do đó việc giao con cho anh nuôi sẽ không đảm bảo do con chung của hai anh chị còn nhỏ, thời gian anh đi làm sẽ không có người chăm sóc. Phía chị H thì thời gian làm việc phù hợp với thời gian đi học của cháu T1. Xét thấy chị H có điều kiện chăm sóc con chung hơn anh T.

Về môi trường sống: Con chung trước nay và hiện tại do chị H nuôi dưỡng và chăm sóc nên sẽ gần gủi với mẹ hơn. Với những phân tích trên, để đảm bảo cuộc sống của cháu T1 không bị xáo trộn, ảnh hưởng đến môi trường sống của cháu và để phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được trực tiếp nuôi cháu T1. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh T trình bày thống nhất trong quá trình chung sống không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/7/2019. Chị Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0027417 ngày 02/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TXGC;
- Chi cục THADS TXGC;
- UBND xã Bình Xuân, TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Thu Thúy